TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** T□NH S□N LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc**
Số: 14/2021/QĐST- HNGĐ	*Q, ngày 07 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Điêu Thị B

Nơi ĐKHTT: X1, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Điêu Chính C

Nơi ĐKHTT: X1, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày. Kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa; **Chị Điêu Thị B và anh Điêu Chính C.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Có 02 con chung:

- Cháu Điêu Thị Gia H; sinh ngày 31/7/2011.

- Cháu Điêu Thị Gia Q; sinh ngày 04/12/2013.

- Giao cháu Điêu Thị Gia H; sinh ngày 31/7/2011 cho anh Điêu Chính C trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu Điêu Thị Gia H trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Giao cháu Điêu Thị Gia Q; sinh ngày 04/12/2013 cho chị Điêu Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu Điêu Thị Gia H trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Điêu Chính C và chị Điêu Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh C, chị B được quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung, nợ riêng không có; nên chị B và anh C không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH. Về quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, thu, nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Điêu Thị B tự nguyện chịu 150.000đ (Cả phần của anh Điêu Chính C) (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng đ- ợc khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*). Theo biên lai số: AA/2019/0000545 ngày 11/12/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La. Chị Điêu Thị B được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh.
- VKS huyện.
- Thi hành án dân sự.
- Các đ- ơng sự.
- L- u HS.

THẨM PHÁN

Bàn Văn Hoàng